TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**120**/2017/HSST
Ngày: 26-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Hồng Ngọc.

***Các Hội thẩm nhân dân*:** 1/ Ông Đặng Quang Hoạch

2/ Ông Nguyễn Văn Hoàng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Nam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/. Nguyễn Văn M, sinh năm 1991 tại Sóc Trăng;

- Hộ khẩu thường trú: 160, C, phường 8, TP. S, tỉnh Sóc Trăng;
- Chổ ở: Không nơi nhất định.
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12;
- Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không
- Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1960;
- Bị cáo chưa có vợ con.
- Gia đình có năm chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân: Ngày 29/02/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố B,tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội: "*Cướp tài sản*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2014.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (*Có mặt*).

2/. Nguyễn Huỳnh D, sinh năm 1994 tại Bến Tre;

- Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa:12/12;

- Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

- Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà: Huỳnh Thị Bé B, sinh năm 1975.

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (*Có mặt*).

* *Người bị hại:* Anh **Đặng Hoàng V**, sinh năm 1997**.**

- Hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau;

- Chổ ở hiện nay: S, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*)

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2017, Nguyễn Huỳnh D điều khiển xe mô tô biển số 78H8 – 6257 của D chở sau là Nguyễn Văn M đi từ tỉnh Tiền Giang đến tỉnh Đồng Nai để xin việc làm. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày M và D đến khu vực ấp L, xã H, huyện T phát hiện phòng trọ 17 của chị Trần Mỹ D thuê của chị Nguyễn Thị Ngọc T không khóa cửa, M rủ D vào phòng trọ của chị D để trộm cắp tài sản, D đồng ý. Khi đến trước cửa phòng trọ thì phát hiện xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 của anh Đặng Hoàng V trên xe có cắm sẵn chìa khóa không có người trông coi M nói D vào trong dắt xe ra còn M ở ngoài cảnh giới. Sau đó, D điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342, M điều khiển xe mô tô biển số 78H8 – 6257 đến nhà hàng M ở 44, đường Đ, phường B, quận 1, TP. Hồ Chí Minh gặp anh rể của Mlà Nguyễn Thanh T gửi xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 và mượn lại xe anh T để đi. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, M và D đến gặp anh T để lấy xe và tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng công an phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh bắt giữ và thu giữ vật chứng là xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 cùng 01 móc khóa có 03 chìa khóa, 01 xe mô tô biển số 78H8 – 6257 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 0008335; 01 điện thoại Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng và bàn giao công an huyện Trảng Bom để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 do bà Lê Thị H (mẹ của anh Đặng Hoàng V) đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, bà H đã cho anh V nên ngày 07/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 cùng 01 móc khóa có 03 chìa khóa cho anh Đặng Hoàng V. Anh Đặng Hoàng V đã nhận lại xe kèm 01 móc khóa có 03 chìa khóa và không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 08/8/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Huỳnh D.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai kết luận:

Xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 có trị giá 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*) (Bút lục 34,35)

Tại bản cáo trạng số 121/CT/VKS-HS ngày 25/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn M và Nguyễn Huỳnh D về tội " *Trộm cắp tài sản*" theo Khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh D từ 12 (mười hai) đến (mười lăm) tháng tù.

Đối với anh Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng do hành vi thực hiện tại Quận 1, TP. Hồ Chí Minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom có thông báo chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, TP. Hồ Chí Minh để xử lý điều tra theo thẩm quyền.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công 01 xe mô tô hiệu Present biển số 78H8 – 6257, số máy 52FMH1000741, số khung IUM6XC000741 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 0008335 là phương tiện được các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Huỳnh D dùng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Huỳnh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/5/2017, Nguyễn Huỳnh D điều khiển xe mô tô biển số 78H8 – 6257 của D chở sau là Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút vào phòng trọ số 17 của chị Trần Mỹ D thuê của chị Nguyễn Thị Ngọc T tại ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter biển số 69E1 – 27342 có trị giá 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*). Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Huỳnh D đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, do không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo D là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Văn M là người khởi xướng nên bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Nguyễn Huỳnh D.

Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó Hội đồng xét xử nghĩ cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội

một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn M có nhân thân xấu cụ thể vào năm 2012 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội: "*Cướp tài sản*". Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g,p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh D có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; Phạm tội lần đầu; Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; Trước phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M, bị cáo D.

Về dân sự: Người bị hại anh Đặng Hoàng V đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Đối với xe mô tô hiệu Present biển số 78H8 – 6257, số máy 52FMH1000741, số khung IUM6XC000741 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 0008335 là xe của bị cáo Nguyễn Huỳnh D đã dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội của Nguyễn Thanh T Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này vì theo biên bản xác minh ngày 19/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom xác minh tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, TP. Hồ Chí Minh thể hiện hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, TP. Hồ Chí Minh đang xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật (*bút lục 237*)

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Văn M** và **Nguyễn Huỳnh D** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g,p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g,h,p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huỳnh D 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Present biển số 78H8 – 6257, số máy 52FMH1000741, số khung IUM6XC000741 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 0008335 là phương tiện được bị cáo Nguyễn Huỳnh D dùng vào việc phạm tội hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom tạm giữ theo biên bảng giao nhận vật chứng, tài sản (bút lục 138).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **33**/2017/TB-TA	*Trảng Bom, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án hình sự sơ thẩm số 120/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Huỳnh D bị xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" có những sai sót trong đánh máy cần được bổ sung như sau:

Tại dòng từ thứ 12 đến thứ 13 trang thứ ba từ trên đếm xuống của bản án đã ghi:

Bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh D từ 12 (mười hai) đến (mười lăm) tháng tù.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn M từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh D từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Ngoài ra không sửa đổi, bổ sung gì khác, nội dung còn lại của toàn bộ bản án giữ nguyên.

Nơi nhận: - Bị cáo; - TAT; - VKSND huyện Trảng Bom; - Chi cục THA huyện Trảng Bom; - Lưu hồ sơ việc dân sự.	**THẨM PHÁN** **Lê Hồng Ngọc**